

V T, ngày 04 tháng 4 năm 2024

Số: 84 /2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hà Thanh L, sinh năm 1991;

- Bị đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1993;

Đều trú tại: Khu X, xã C H, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hà Thanh L và chị Phạm Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Hà Thanh L và chị Phạm Thị L thống nhất xác định vợ chồng có hai con chung là Hà Phương T, sinh ngày 22/10/2016 và Hà Bảo N, sinh ngày 16/8/2018. Khi ly hôn, anh Hà Thanh L và chị Phạm Thị L thống nhất thoả thuận: Giao cháu Hà Phương T, sinh ngày 22/10/2016 và Hà Bảo N, sinh ngày 16/8/2018 cho chị Lan chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh L cấp dưỡng nuôi cháu Hà Bảo N, sinh ngày 16/8/2018 là 2.500.000 đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)/ tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời

gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2024 đến khi cháu Ngọc thành niên có khả năng lao động.

Anh Hà Thanh L và chị Phạm Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, các thành viên trong gia đình không ai được cản trở Anh L và chị Lan trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp gia đình: Anh Hà Thanh L và chị Phạm Thị L không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về án phí: Anh Hà Thanh L tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận Anh L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai BLTU/2023 số 0005932 ngày 25 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP V T;
- Chi cục THADS TP V T;
- UBND xã C H;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương Giang